

**HỘI NÔNG DÂN CHÂU Á VÌ
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
(AFA)**

**TỔ CHỨC PHÁT TRIỂN NGUỒN
NHÂN LỰC NÔNG THÔN CHÂU Á
(ASIADHRRA)**

**TÌM HIỂU NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA
HIẾN CHƯƠNG ASEAN VÀ Ý TƯỞNG
CỘNG ĐỒNG KINH TẾ ASEAN**

THÁNG 2 NĂM 2008

Hiệp hội các nước Đông Nam á (ASEAN) là tổ chức khu vực gồm 10 nước trong khu vực gồm : Brunây, Campuchia, Indônêxia, Lào, Malaixia, Mianma, Philipin, Thái Lan, Xingapo và Việt Nam. Được thành lập vào ngày 8/8/1967 với mục tiêu phát triển kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hoá trong khu vực cũng như thúc đẩy nÒn hoà bình và bền vững trong khu vực.

Qua 40 năm tồn tại, ASEAN đã ký rất nhiều tuyên bố thể hiện những lý tưởng và hiệp định của ASEAN. Tuy nhiên, ASEAN vẫn bị chỉ trích mạnh vì sự tiến bộ chậm chạp và chưa xử trí tốt vấn đề đang được bàn cãi như vấn đề nhân quyền. Nó đã được biết đến cái gọi là “phương pháp ASEAN” hay tiến hành ngoại giao dựa vào mục đích không can thiệp nội bộ, tư vấn và đồng thuận.

Tuy nhiên, để giải quyết một phần những chỉ trích trên, điều quan trọng là làm cho ASEAN trở thành khu vực năng động hơn, Hiệp hội ASEAN đã bắt đầu tiến hành các dự án với quá nhiều tham vọng trong 10 năm qua.

Vào tháng 12 năm 1997, tầm nhìn ASEAN 2020 đã được thông qua, xác định mục tiêu chiến lược cho ASEAN và kêu gọi sự hợp tác mạnh mẽ trong các thành viên hướng tới “một cộng đồng của những xã hội cần được quan tâm”. Điều này đã mở đường cho hàng loạt kế hoạch hành động được bắt đầu theo tầm nhìn đã được đặt ra trong Tầm nhìn ASEAN 2020. Những kế hoạch hành động này xác định những chính sách và dự án cụ thể mà các thành viên ASEAN tiến hành để thực hiện mục tiêu thúc đẩy hợp tác và phát triển cộng đồng. Các dự án trong 6 năm và đánh giá cứ ba năm một lần. Kế hoạch đầu tiên là Kế hoạch hành động Hà Nội, thực hiện từ năm 1998-2004. Kế hoạch hiện tại là kế hoạch Chương trình hành động Viêntrần (VAP) có hiệu lực từ năm 2004-2010.

Trong hội nghị thượng đỉnh lần thứ 9 tại Bali, Indônêxia vào tháng 10 năm 2003, các nhà lãnh đạo ASEAN đã ký Tuyên bố của Hiệp ước ASEAN II (Hiệp ước Bali II). Trong hiệp định này, họ xác nhận thêm sự thống nhất thành lập Cộng đồng ASEAN và xác định hợp tác an ninh chính trị, hợp tác kinh tế và hợp tác văn hoá xã hội là 3 phần trụ cột chính. Hiệp định thành lập Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), Cộng đồng an ninh ASEAN, và Cộng đồng Văn hoá xã hội ASEAN (ASCC).

Vào ngày 20/11/2007, trong Hội nghị Thượng đỉnh lần thứ 13 tại Xingapo, các nhà lãnh đạo ASEAN đã ký Hiến chương ASEAN và Kế hoạch Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC). Việc ký hai văn bản này có tính hiệu chuẩn bị trang trọng hơn đối với Hiệp hội ASEAN và tuyên bố là một ASEAN có nguyên tắc.

Hiến chương ASEAN đối với khu vực coi như là một Hiến pháp của một quốc gia. Nó bao gồm các nguyên tắc và mục tiêu cơ bản của Hiệp hội và xác định cơ cấu tổ chức và mô hình thành viên và quản lý. Bên cạnh đó, Bản kế hoạch AEC giống như một kế hoạch phát triển chiến lược đưa ra những chính sách và dự án sẽ được thực hiện trong khoảng thời gian cho phép. Đối với ASEAN, Bản kế hoạch AEC là một trong 3 kế hoạch mà sẽ được sử dụng để thực hiện mục tiêu

Cộng đồng ASEAN. Hai kế hoạch khác là Bản kế hoạch Cộng đồng an ninh chính trị và Cộng đồng Văn hoá xã hội cũng sẽ được xây dựng.

Hiến chương ASEAN là gì?

Hiến chương ASEAN là hiệp định thành lập khung thể chế và luật pháp cho ASEAN. Có 3 chương, 55 Điều và 4 phụ lục. Cơ cấu và các điều khoản chính được tóm tắt trong Bảng 2. Khi mà Hiến chương đã được các nhà lãnh đạo ASEAN ký, Hiến chương vẫn phải được mỗi thành viên thông qua, theo tiến trình thông qua và xây dựng luật của từng thành viên.

Hiến chương đã đưa ra cho ASEAN tính hợp pháp, Hiến chương đã hệ thống hoá rất nhiều các hiệp định, tuyên bố trước đây, khẳng định thêm nguyên tắc lâu dài về cộng đồng, hợp tác, tham vấn và đồng thuận cùng các mục đích cụ thể của ba Cộng đồng ASEAN mà đã được xác định trước đây. Hiến chương khẳng định sẽ tiến hành mối quan hệ đối ngoại và làm thế nào để hợp tác với Liên hiệp quốc và các tổ chức quốc tế.

Một phần lớn của Hiến chương được dành cho cụ thể hoá việc tiến hành các hoạt động của ASEAN, xác định mục tiêu và các nguyên tắc của nó và mối quan hệ giữa các thành viên. Hiến chương cụ thể hoá các vấn đề thành viên, vạch ra chức năng và trách nhiệm của các cơ quan ASEAN khác nhau. Hiến chương tạo ra hệ thống trong ASEAN, bao gồm:

- Hội đồng Điều phối ASEAN gồm Cuộc họp các Bộ trưởng 2 lần một năm.
- Hội đồng Cộng đồng ASEAN: Hội đồng An ninh chính trị ASEAN, Hội đồng Kinh tế ASEAN, và Hội đồng Văn hoá xã hội ASEAN
- Ủy Ban Thương trực ASEAN bao gồm những người được các thành viên chỉ định hàm Đại sứ, tại Văn phòng Ban Thư ký ASEAN tại Ja-kat-ta, Indônêxia, và
- Cơ quan Nhân quyền ASEAN mà bản tham chiếu của nó được cuộc họp Bộ trưởng ASEAN xác định.

Một vài thay đổi được đưa ra đối với một số cơ quan ASEAN hiện tại như:

- Tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN một năm hai lần thay cho việc tổ chức chỉ một lần trong năm như hiện tại.
- Sẽ có một Thành viên Chủ tịch đối với cơ quan cấp cao chính của ASEAN, có nghĩa nước thành viên là chủ tịch ASEAN trong năm sẽ là Chủ tịch của hầu hết cơ quan chính thức của ASEAN và
- Khẳng định thêm và tăng cường vai trò của Tổng Thư ký và Ban Thư ký ASEAN.

Những phản hồi đối với Hiến chương ASEAN?

Hiến chương ASEAN đang gặp phải những phản ứng hỗn hợp từ những lĩnh vực khác nhau. Các chính phủ trong và ngoài ASEAN coi việc ký Hiến

chương ASEAN là một bước cần thiết hướng tới việc tạo sức mạnh pháp lý cho các hiệp định và tuyên bố của ASEAN. Hiến chương cũng được coi là sự bổ sung thể thức cho ASEAN, thiết lập các nguyên tắc và bật đèn xanh cho quyết tâm của ASEAN nhằm thực hiện các hiệp định theo các nguyên tắc chính thức này.

Tuy nhiên, nhiều tổ chức xã hội dân sự thất vọng là Hiến chương ASEAN thiếu những chi tiết quan trọng ở nhiều chỗ và không tạo ra không gian lớn hơn cho sự tham gia của người dân. Ví dụ, không có các cơ chế rõ ràng cho việc giải quyết tranh chấp, trách nhiệm và bồi thường. Nhiều chi tiết cho các cơ chế này để lại cho các cơ quan cấp bộ xác định. Trong khi Hiến chương nói về ASEAN hướng tới người dân, nhưng lại không cung cấp cơ chế rõ ràng cho sự minh bạch và sự tham gia. Hiến chương không nói về việc các hoạt động của ASEAN có thể tùy thuộc vào sự kiểm duyệt độc lập như thế nào, làm thế nào các công dân có mối quan tâm có thể tham gia vào các quá trình chính thức của ASEAN như thế nào và ASEAN sẽ cung cấp thông tin như thế nào.

Hiến chương đưa ra những quy định cho một ASEAN chính phủ là trung tâm, nhưng không đưa vào hoặc không đề cập đến những quy định cho người dân, đặc biệt là nông dân, những người lao động di cư và phụ nữ.

Hiến chương có sự ưu tiên rõ ràng đối với một nền kinh tế định hướng thị trường. Mục tiêu một thị trường và khu vực sản xuất đơn nhất dường như được xác định chỉ với phương diện những thị trường được tự do hóa và không quan tâm nhiều đến các can thiệp kinh tế có thể khác. Điều này trở thành một mối quan tâm khi gắn nó với ý tưởng cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) được thảo luận khá dài dưới đây.

Các quy định đáng hoan nghênh nhất trong Hiến chương ASEAN là việc đưa nhân quyền vào phần lời nói đầu và nêu các nguyên tắc, và việc tạo lập cơ quan nhân quyền. Tuy nhiên, cơ quan nhân quyền đã là chủ thể của chiến dịch vận động của xã hội dân sự trong 1 thập kỷ rưỡi qua nhưng vẫn chưa được xác định rõ. Chức năng quyền hạn của cơ quan nhân quyền sẽ vẫn phải được quyết định bởi các bộ trưởng ngoại giao.

Cuối cùng, quá trình xây dựng Hiến chương được đặc trưng bởi sự tham vấn chưa đầy đủ. Không có bản dự thảo nào được lưu hành để người dân có thể thảo luận trước khi hoàn tất. Kết quả là có ít cơ hội cho người dân góp ý kiến dự thảo Hiến chương. Mối quan tâm được nêu ra bây giờ là Hiến chương sẽ được phê chuẩn mà người dân không hiểu hết hàm ý của nó. Tương tự, nhiều cơ chế được bao hàm trong Hiến chương cần phải được xác định và hỗ trợ bởi các ý tưởng riêng rẽ hoặc phạm vi tham chiếu. Điều đó tương tự như một mẹo nhằm tạo ra các chế tài trong các quy định hiến pháp của của một quốc gia hay vẽ ra các nguyên tắc thực hiện và chế tài cho các luật đã được giữ nguyên. Việc vẽ ra các ý tưởng và điều khoản tham chiếu này - cụ thể là nó sẽ dân chủ và có tính bao quát như thế nào, mức độ tùy thuộc vào sự tham vấn và thảo luận ra sao - quan trọng như những ý tưởng được diễn đạt trong bản thân Hiến chương.

Cộng đồng kinh tế ASEAN là gì (AEC)?

AEC là một trong những trụ cột của cộng đồng ASEAN mơ ước được nêu ra tại trong thỏa thuận Bali II. ASEAN hy vọng thiết lập một cơ sở sản xuất và thị trường đơn nhất vào 2015, việc di chuyển hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, lao động có tay nghề trong ASEAN sẽ mở cửa và tự do hóa hoàn toàn và luồng vốn sẽ ít bị hạn chế hơn. Sẽ vẫn có những linh hoạt, ngoại lệ và hạn chế (đặc biệt trong dòng chảy của tiền và vốn) đối với việc tự do hóa này, và các thành viên chưa sẵn sàng tự do hóa các dịch vụ của mình có thể lựa chọn hoãn mở cửa lĩnh vực đó (Công thức ASEAN trừ). Tuy nhiên, mục tiêu chiến lược và cam kết là sẽ loại bỏ tất cả các hạn chế và ngoại lệ này và tất cả các thành viên phải có cam kết giống nhau.

Một cơ sở sản xuất và thị trường đơn nhất về cơ bản có nghĩa là thay vì chỉ nhìn các thị trường và nguồn lực trong khuôn khổ quốc gia và có liên quan đến nhiều thành phần kinh tế quốc gia, các thành viên sẽ như khu vực như một khối tổng thể. Điều đó có nghĩa là một quốc gia thành viên sẽ đối xử với hàng hóa và dịch vụ đến từ bất kỳ nơi nào khác trong ASEAN giống như cách đối xử với hàng hóa và dịch vụ của nước mình; sẽ dành ưu đãi và khả năng tiếp cận đối với các nhà đầu tư ASEAN như đối với các nhà đầu tư trong nước; những lao động có tay nghề và trình độ sẽ được tự do hành nghề ở bất kỳ nơi nào trong ASEAN.

Để tạo điều kiện hộ nhập nhanh hơn vào một cơ sở sản xuất và thị trường đơn nhất, AEC tập trung vào hai khu vực đặc biệt: các lĩnh vực ưu tiên hội nhập, thực phẩm, nông và lâm nghiệp. Có 12 lĩnh vực ưu tiên hội nhập: sản phẩm có nguồn gốc nông nghiệp, xe hơi, điện tử, thủy sản, sản phẩm có nguồn gốc từ cao su, dệt và phụ kiện, sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ, hàng không, ASEAN điện tử, chăm sóc y tế, du lịch và hậu cần. Đây là những lĩnh vực hầu hết các thành viên ASEAN có chung mối quan tâm và là lĩnh vực các thành viên cạnh tranh với nhau nhiều nhất. Ý tưởng là nếu các lĩnh vực này được tự do hóa hoàn toàn và sẽ được hội nhập, các thành viên ASEAN sẽ phát huy được những lợi thế trong khu vực trong các lĩnh vực này thông qua việc thu hút thương mại và đầu tư liên ASEAN (ví dụ tìm kiếm nguồn lực lẫn nhau) và giúp phát triển các sản phẩm "made in ASEAN"

Việc tập trung đặc biệt vào thực phẩm, nông nghiệp và lâm nghiệp phải được thực hiện cùng với việc làm thế nào phát triển một ngành được coi là nhạy cảm nhất bởi các thành viên ASEAN. Để ngành đó có thể hội nhập vào một thị trường đơn nhất, ý tưởng AEC xem xét việc tự do hóa thương mại trong lĩnh vực này sẽ được thực hiện thế nào và các chuẩn mực chung sẽ được xây dựng thế nào. Điều đó cũng liên quan đến sự hợp tác và chuyển giao công nghệ với sự giúp đỡ của các tổ chức khu vực/quốc tế (như FAO) và lĩnh vực tư nhân. Điều đó cũng kêu gọi việc gắn kết những người sản xuất nông nghiệp thông qua việc thúc đẩy và kết nối các hợp tác xã nông nghiệp.

Bên cạnh một thị trường đơn nhất, AEC cũng vạch ra một khu vực kinh tế có sự cạnh tranh cao, sự phát triển kinh tế bình đẳng và hộ nhập đầy đủ vào nền

kinh tế toàn cầu. Việc phát triển một khu vực cạnh tranh sẽ được thực hiện bởi việc thiết lập một số chính sách chung và xây dựng cơ sở hạ tầng cần thiết. Về điều này, ASEAN sẽ hài hòa hóa các chính sách trong cạnh tranh, bảo vệ người tiêu dùng, quyền sở hữu trí tuệ, thuế và thương mại điện tử. Sẽ thiết lập một mạng lưới giao thông tổng hợp (hàng không, đường biển, đường bộ); phát triển các hệ thống bưu chính viễn thông có thể được kết nối và sử dụng bởi tất cả các quốc gia trong khu vực; theo đuổi các dự án hóa mạng lưới điện và hệ thống ống dẫn khí; thúc đẩy khai khoáng với tư cách là một lĩnh vực; thu hút lĩnh vực tư nhân cung cấp tài chính cho các sáng kiến này. Văn đề bình đẳng sẽ được đề cập đến chủ yếu thông qua phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs); và thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các nước ASEAN giàu hơn, lớn hơn với các nước nghèo hơn/nhỏ hơn và giữa ASEAN với các khu vực khác, thông qua sáng kiến hội nhập ASEAN (IAI). IAI là một dự án xác định nhu cầu trợ giúp kỹ thuật và xây dựng năng lực của các nước ASEAN để có thể tham gia đầy đủ vào hội nhập khu vực. Cuối cùng, AEC nỗ lực hài hòa hóa các thỏa thuận của ASEAN với các nguyên tắc và quy định đa phương hiện hành và theo đuổi các chính sách nhằm hội nhập khu vực sâu hơn với phần còn lại của thế giới.

Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) có ý nghĩa gì đối với chúng ta?

Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) là một mục đích đầy tham vọng, mà thật không may, được xây dựng mà không có những tham vấn có ý nghĩa từ các lĩnh vực kinh tế khác nhau trong khu vực. Kết quả là kế hoạch được xây dựng để ủng hộ cho nó lại hơi kỹ thuật và không cho phép những người tham gia trong lĩnh vực kinh tế bình thường thấy được vai trò đáng kể cho bản thân họ. Những người tham gia làm kinh tế lớn và các doanh nghiệp có thể tận dụng cơ hội của các chính sách và những kế hoạch được liệt kê trong bản kế hoạch, nhưng nó lại thiếu những chính sách và kế hoạch có thể giúp những người sản xuất và kinh doanh nhỏ đối phó với hội nhập.

Điều đáng lưu ý là không có chỗ nào đề cập đến nông dân sản xuất nhỏ và ngư dân trong bản kế hoạch mà chỉ đề cập đến người công nhân có chuyên môn và có kỹ năng. Phần về thúc đẩy các hợp tác xã nông nghiệp được tập trung vào kết nối và xây dựng mạng lưới, gợi ý nhu cầu để các hợp tác xã nông nghiệp kết khối và trở nên lớn mạnh. Làm thế nào những hợp tác xã này phát triển được để bảo vệ nền sản xuất và tăng thu nhập thì lại không rõ ràng.

AEC dường như được đánh đồng giữa hội nhập kinh tế khu vực với tự do hoá đơn thuần nhanh và đơn giản. Nó không nêu rõ ràng liệu xem lợi ích của hội nhập khu vực có dành cho cả khu vực không. Với mục đích phù hợp với nguyên tắc quốc tế, nó xem ra là một diễn đàn để các thành viên ASEAN có thể tự do hoá nhanh hơn. Bản kế hoạch này tập trung hơn vào việc theo đuổi tiếp cận với thị trường bên ngoài làm cho ASEAN trở thành một khu vực cạnh tranh, tự do hoá ở tất cả lĩnh vực kinh tế hơn là sự phát triển thị trường khu vực nội bộ. Những lĩnh vực hội nhập ưu tiên chỉ chủ yếu nhằm bổ sung cho khu vực và phát triển thị trường trong khu vực (“sản xuất tại ASEAN”), nhưng cần phải xem những sáng kiến này thành công như thế nào. Lĩnh vực hội nhập ưu tiên đã được giới thiệu

khoảng năm 2004 tại Chương trình hành động Vientiane (VAP), nhưng cho đến nay, không có tiến độ đáng kể nào được báo cáo.

Cho thấy tự do hoá trong thương mại và đầu tư có thể có những tác động tiêu cực về kinh tế và việc làm nội địa. Nhiều nghiên cứu cũng đưa ra nghi ngờ về khẳng định tự do hoá sẽ đưa lại sự phát triển thương mại, dẫn đến sự thịnh vượng kinh tế. Những nghiên cứu này nêu ra rằng sự tăng trưởng không tự động đi theo tự do hoá. Kinh nghiệm của Đông Á trong cuộc khủng hoảng kinh tế cũng nên coi là những thận trọng đối với khu vực. Phương pháp tự do hoá diện rộng có thể dẫn đến sự thay đổi bất thường trong dòng chảy tiền vốn và ảnh hưởng đến nền kinh tế thực. Điều tương tự cũng đúng đối với việc mở rộng lĩnh vực hàng hoá và dịch vụ để cạnh tranh với các nước khác. Cũng tương tự, các dự án lớn như đường điện xuyên quốc gia, thúc đẩy nhiên liệu sinh học hay chuyển nhượng khai thác mỏ có thể dẫn đến: (a) di dời cộng đồng dân cư (b) gây nguy hiểm cho an ninh lương thực do khuyến khích xoá bỏ hoặc chuyển đổi đất nông nghiệp cho mục đích sử dụng công nghiệp hay mục đích trồng cây phục vụ sản xuất nhiên liệu sinh học; và (c) làm ô nhiễm nguồn nước hay tàn phá môi trường. Kế hoạch AEC hoàn toàn không nhận ra những nguy hiểm này và do đó không cung cấp kế hoạch rõ ràng để giải quyết mặt tác động tiêu cực của toàn cầu hoá và dự án hội nhập lớn.

Kế hoạch AEC không có bất kỳ thảo luận nào đề cập đến làm sao để học hỏi kinh nghiệm phát triển và tăng trưởng kinh tế của các nước thành viên ASEAN phát triển hơn. Ví dụ, bản kế hoạch không có sự thảo luận nào đưa ra vấn đề làm thế nào hỗ trợ bảo vệ Thái lan, Malaixia, Indônêxia, để giúp phát triển nền công nghiệp của họ, hay đầu tư lớn của Singapore về dịch vụ công hay cơ sở hạ tầng quan trọng như thế nào trong việc phát triển thị trường nội địa. Thay vào đó, bản kế hoạch nói về việc cắt hoàn toàn các cơ chế bảo hộ (như yêu cầu thi hành và nguyên tắc quốc gia là rào cản phi thuế quan) và thu hút nền kinh tế tư nhân. Trong khi có đề cập đến chính sách cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng, nhưng vấn đề này chưa được nêu tỉ mỉ. Sự minh bạch, tiếp cận thông tin và tham gia của công dân cũng không được thảo luận như một phần của bảo hộ này.

Có kế hoạch hành động và thời gian cụ thể về thời điểm đích xác chính sách tự do hoá nên được thực hiện nhưng bản kế hoạch AEC lại thiếu thảo luận về yêu cầu để làm sao các thành viên có thể hội nhập hoàn toàn một cách thích hợp. Tài chính rất quan trọng trong việc liệt kê nhiều dự án tốt đẹp lúc ban đầu trong bản kế hoạch AEC, nhưng không có đủ những thảo luận về việc làm thế nào để CLMV (Campuchia, Lào, Mianma, Việt Nam) có thể tiếp cận nguồn lực để họ có thể tham gia vào các dự án này.

Bản kế hoạch chỉ nói đến IAI và Quỹ Phát triển ASEAN, cả hai đều là cơ quan hạn chế tài chính, hầu như chỉ có các dự án tập trung vào nâng cao năng lực và hỗ trợ kỹ thuật. Nó không đề cập đến làm thế nào để các nước thành viên giàu hơn nên làm để giúp đỡ hay đồng tài trợ dự án cho các nước thành viên nghèo. Chúng ta biết rõ là các nước, tổ chức không là thành viên của ASEAN (như ngân hàng khu vực, các tổ chức quốc tế, các đối tác song phương) đóng góp tài trợ

ngân sách cho khu vực ASEAN nhiều hơn là các thành viên trong ASEAN tài trợ cho nhau. Trong khi cần sự giúp đỡ thêm, sự đóng góp từ bên ngoài cho quỹ khu vực thiếu cân đối có thể sẽ ảnh hưởng quá đáng đến ưu tiên phát triển của ASEAN và những thành viên nghèo. Đó là, có thể khi thực hiện dự án những ưu tiên của những nước này sẽ theo ưu tiên của nhà tài trợ. Ngoài vấn đề tài chính, vấn đề rộng hơn mà cần đưa ra là làm thế nào để đạt được tính đoàn kết khu vực trong AEC. Bản kế hoạch nói rất cụ thể về làm hài hoà nguyên tắc của AEC với nguyên tắc và quy định của quốc tế nhưng không có thảo luận nào đề cập làm thế nào để quản lý và bảo vệ lợi ích của các quốc gia khác nhau trong bối cảnh của các nguyên tắc quốc tế.

Ý tưởng của AEC là cung cấp một số cơ hội thú vị cho tất cả các dân tộc trong khu vực. Từ cộng đồng ở sau cùng được kết hợp với sự hợp tác để con người đến với nhau, làm việc cùng nhau và giúp đỡ lẫn nhau. ý tưởng thị trường riêng và khu chế xuất có thể được hiểu là những người sản xuất của ASEAN tăng cường giao lưu, trao đổi với nhau và kiểm chế sự thôi thúc cạnh tranh lẫn nhau. Điều đó cũng có thể hiểu các sản phẩm đích thực của khu vực –là những sản phẩm mà những người sản xuất của các quốc gia thành viên khác nhau góp phần làm ra- có thể được thúc đẩy.

Tuy nhiên, bản kế hoạch AEC không phải là bản kế hoạch dành cho cộng đồng trong ý nghĩa này. Để AEC thực sự phù hợp, nó cần được định hướng lại và để nhiều người hơn tham gia vào lập kế hoạch và thực hiện. Sự bắt buộc xây dựng AEC là đáng ao ước nếu như động cơ thúc đẩy cơ bản là cải thiện cuộc sống cho những người thường và cộng đồng. Một cộng đồng thực là cộng đồng mà ở đó những con người thường luôn gìn giữ và thể hiện những khát vọng đoàn kết và hợp tác của họ.

Hiệp định khu vực mậu dịch tự do là gì mà ASEAN lại tham gia và nó ảnh hưởng thế nào đối với nông dân?

Hiệp định khu vực mậu dịch tự do ASEAN là kế hoạch về kinh tế chính của ASEAN. Nó được thực hiện thông qua Kế hoạch thuế quan ưu đãi có hiệu quả chung, mà nó đưa ra tất cả các dòng thuế quan sẽ xoá bỏ cho đến năm 2010 đối với ASEAN-6 và 2015 đối với CLMV (Campuchia, Lào, Mianma, Việt Nam). Tất cả các mặt hàng nhạy cảm sẽ được thực hiện trong kế hoạch đến năm 2018.

Ngoài Hiệp định khu vực mậu dịch tự do trong ASEAN, ASEAN còn tham gia khu vực mậu dịch tự do với 7 khu vực khác. Đó là:

- Hiệp định khu vực mậu dịch tự do ASEAN-Trung Quốc (ACFTA)-Một chương trình thu hoạch sớm đối với rau và hoa quả, đã đang được thực hiện với Phi-lip-pin, Indônêxia và Thái Lan; đàm phán về các lĩnh vực khác đang được hoàn tất.
- Hiệp định khu vực mậu dịch tự do ASEAN-Hàn Quốc (AKFFTA)-Hiệp định đã được ký kết, trừ Thái Lan.

- Quan hệ đối tác kinh tế toàn diện ASEAN-Nhật Bản: (AJCEP) đàm phán đã hoàn thành và hiệp định dự kiến được ký vào đầu năm 2008.
- Khu vực đầu tư và Thương mại Khu vực ASEAN-ấn Độ- đàm phán về hàng hoá dự kiến kết thúc vào tháng 5 năm 2008.
- Hiệp định khu vực mậu dịch tự do ASEAN-Ôxtrâylia và Niu-zi-lân: Đàm phán đang tiến hành.
- Hiệp định khu vực mậu dịch tự do ASEAN-Liên minh Châu Âu-một tuyên bố chung được ký vào tháng 11 năm 2007 nhưng đàm phán chưa bắt đầu.
- Hiệp định khu vực mậu dịch tự do Đông á (EFTA)- vẫn đang tham vấn và nghiên cứu.

Hiệp định khu vực mậu dịch tự do ASEAN quan tâm hơi ít đến nội bộ ASEAN và thương mại toàn thể ASEAN và cần phải xem liệu khu vực mậu dịch tự do đến năm 2015 có cải thiện khu vực không.

Có thể, bước đầu Hiệp định với các nước khác áp dụng đối một vài sản phẩm và kéo dài lộ trình hơn. Hướng đi chung là tiếp tục mở rộng thương mại với các nước này. Vấn đề chính của nông dân là Hiệp định khu vực mậu dịch tự do có ảnh hưởng như thế nào đối với nông nghiệp trong nước, ví dụ: những nghiên cứu ban đầu về chương trình thu hoạch sớm trong Hiệp định Khu vực mậu dịch tự do ASEAN-Trung Quốc (ACFTA) đã có những ảnh hưởng bất lợi đối với nông dân Thái Lan và Indônêxia.

Những mối quan tâm chính liên quan đến nông nghiệp trong các nước ASEAN

Nông nghiệp tiếp tục là một ngành nhạy cảm và quan trọng trong kinh tế của hầu hết các nước ASEAN. Ngoài trừ Singagpore và Brunei, đóng góp của nông nghiệp trong GDP chiếm từ 7,9% với trường hợp của Malaysia đến 50% với trường hợp của Lào.

Đóng góp của nông nghiệp vào tổng việc làm chiếm từ 16% đến 78%. Nông nghiệp vẫn là một kế sinh nhai và nguồn thu nhập thiết yếu đối với người dân, đặc biệt ở khu vực nông thôn.

Dù nông nghiệp vẫn là lĩnh vực trọng yếu trong hầu hết các nền kinh tế ASEAN, nhưng chúng ta, những người nông dân và những người sản xuất nhỏ chiếm phần lớn dân số sống nhờ vào nông nghiệp vẫn nghèo. Trong ASEAN, nghèo đói ở mức cao nhất và phổ biến nhất ở khu vực nông thôn nơi mà nông nghiệp là nguồn sinh sống chủ yếu.

Nghèo đói chủ yếu là do phân bổ nguồn lực bất bình đẳng, thiếu khả năng tiếp cận các cơ hội kinh tế và sự tham gia của chúng ta trong các quá trình ra quyết định.

Hội nhập về nông nghiệp hiện nay ở các nước ASEAN không mang lại lợi ích cho những nông dân sản xuất nhỏ, mà chính giới kinh doanh nông nghiệp và

các công ty xuyên quốc gia đang gặt hái những lợi ích đó. Nếu không làm giảm bớt đi và nếu không có sự kiểm tra giám sát thì sự hội nhập đó sẽ ngày càng làm mất vai trò của chúng ta, mất kế sinh nhai của chúng ta và làm mất đi những di sản ở nông thôn và văn hóa của cộng đồng nông nghiệp ở Đông Nam Á. Nữ nông dân chịu gánh nặng lớn nhất vì họ làm tới trên 50% công việc đồng áng đối với hầu hết các loại cây trồng. Thu nhập trong túi ít đi sẽ có ít tiền hơn chi cho thực phẩm, y tế và giáo dục của cả gia đình.

Những lời kêu gọi và đề xuất chính đối với ASEAN:

Những nguyên tắc: với tư cách là những người nông dân và những người sản xuất nhỏ, nhu cầu của chúng ta rất đơn giản: chúng ta muốn có kế sinh nhai được bảo đảm, cuộc sống tươi tốt hơn, do đó hạnh phúc hơn và hài lòng hơn.

Các chính sách nông nghiệp của ASEAN cần góp phần vào những nỗ lực xóa đói, giảm nghèo, coi nông nghiệp là nơi chủ yếu sử dụng lao động của hầu hết những người nghèo. Các chính sách này không nên làm dẫn tới sự mất vị trí, vai trò của nông dân và không nên làm trầm trọng hơn sự dễ tổn thương vốn có trong lĩnh vực này. Các chính sách này cũng nên coi nông nghiệp có một vai trò thiết yếu trong đáp ứng an ninh lương thực và như cầu đủ lương thực của một quốc gia.

Bởi vậy, hội nhập nông nghiệp phải đi theo hướng thúc đẩy phúc lợi cho tất cả mọi người, trong đó có ưu tiên cho người nghèo và người bị thiệt thòi. Hội nhập nông nghiệp cần phải bình đẳng, toàn diện, bền vững, trên cơ sở các quyền, nhạy cảm về giới và cuối cùng là dẫn tới nâng cao quyền cho người nghèo.

Những chính sách: chúng ta đề nghị ASEAN xây dựng chính sách có tính chiến lược cho nông nghiệp trong đó gắn thương mại và phát triển, thúc đẩy các nguyên tắc chúng ta vừa nêu ở trên. Chính sách có tính chiến lược này trước tiên có thể được xây dựng ở cấp quốc gia, sau đó được hài hòa hóa ở cấp khu vực. Chính sách này nên có những nguyên tắc và đặc trưng sau:

1. Những người nông dân nhỏ cần - những thứ đầu tiên là: đất cho dân cày. Ở Indonesia, nhiều đất nông nghiệp nằm trong tay Nhà nước hoặc các chủ đồn điền lớn. Ở Philippines, nhiều đất nông nghiệp màu mỡ vẫn nằm trong tay địa chủ, những người có ảnh hưởng trong các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp của chính phủ. Chính sách nông nghiệp này sẽ làm cho việc tiếp cận sử dụng và kiểm soát các nguồn đất đai thành điều kiện tiên quyết đối với thương mại và phát triển.

2. Cung cấp đầy đủ các dịch vụ hỗ trợ cho nông dân sản xuất nhỏ như tiếp cận tín dụng/vốn, công nghệ, bảo hiểm cây trồng cũng như hỗ trợ giá, trong đó chú ý đến nữ nông dân.

3. Đầu tư nhiều về cơ sở hạ tầng hỗ trợ cho người sản xuất nhỏ.

4. Hương các nỗ lực nghiên cứu và phát triển vào việc nâng cao chất lượng của các cộng đồng địa phương.

5. Đảm bảo tự chủ được các cây lương thực cơ bản của đất nước; ở nơi mà người sản xuất được hỗ trợ để sản xuất đủ lương thực đảm bảo tiêu chuẩn về an toàn và môi trường, và ở nơi mà chính phủ cố gắng cân bằng giữa sản xuất và nhu cầu, đáp ứng nhu cầu trong nước đối với cây lương thực trước tiên hơn là nhu cầu quốc tế đối với cây hàng hóa.

6. Tự do hóa có mức độ và bảo hộ có mức độ nhằm bảo vệ việc làm và kế sinh nhai của những người sản xuất nhỏ, phù hợp với các điều kiện và nhu cầu cụ thể của từng quốc gia thành viên.

7. Xây dựng các liên kết chặt chẽ hơn trong nước cũng như tập trung vào các liên kết giữa nông nghiệp và chiến lược thực phẩm. Mối quan tâm của người sản xuất và người tiêu dùng cuối cùng có thể gặp nhau thông qua việc sử dụng công cụ quản lý thương mại và gia đảm bảo cho khoảng cách giá giữa hàng nhập khẩu và hàng địa phương không quá lớn;

8. Phát triển nông nghiệp bền vững thông qua đẩy mạnh công tác khuyến nông. Xây dựng các tiêu chuẩn sản xuất công bằng và bền vững và marketing, chẳng hạn thương lái và nông dân được khuyến khích sản xuất và tiêu thụ chỉ những sản phẩm được sản xuất theo cách an toàn và bền vững và đền lại nguồn thu nhập công bằng cho người sản xuất nhỏ.

9. Thể chế hóa các cơ chế tham gia của những người sản xuất nhỏ/các tổ chức nông dân và các tổ chức phát triển xã hội phi chính phủ trong các quá trình gia quyết định của ASEA - ví dụ một Hội đồng nông dân ASEAN để các quan chức ASEAN có thể tham vấn về các vấn đề ảnh hưởng đến các lĩnh vực của nông dân. Để đảm bảo sự tham gia có chất lượng, các chính phủ ASEAN nên:

- . Sớm công khai các điều khoản trong các cuộc đàm phán thương mại để có các cuộc thảo luận có ý nghĩa.

- . Tổ chức các cuộc tiếp thu ý kiến và tham vấn công chúng đặc biệt với nông, ngư dân sản xuất nhỏ và các nhóm xã hội dân sự.

- . Dịch các điều khoản dự kiến của các thỏa thuận thương mại ra tiếng địa phương và dùng ngôn ngữ phi kỹ thuật.

- . Tạo sự đại diện đầy đủ của những người sản xuất nhỏ trong các cơ quan tham vấn và ra quyết định.

AFA đã làm gì để tham gia vào ASEAN?

AFA bắt đầu tham gia vào công việc của ASEAN năm 2005 khi đồng tổ chức với đối tác chiến lược của mình là AsiaDHRRA một phiên họp về "ASEAN và Nông nghiệp" có sự tham dự của tiến sĩ Azmi Mat Makhir, một quan chức cấp cao của Ban thư ký ASEAN. Đây là một trong những phiên họp diễn ra trong một Hội nghị khu vực về sự tham gia của xã hội dân sự trong ASEAN do một số

mạng lưới khu vực tổ chức, trong đó có Diễn đàn châu Á, SEACA, Toàn cầu Nam, Viện Tư pháp toàn cầu.

Vào đầu năm 2006, ASEAN thành lập nhóm những người có trình độ (EPG) có nhiệm vụ đưa ra các khuyến nghị về khuôn khổ hiến chương ASEAN. AFA hoạt động với một mạng lưới rộng hơn gọi là Đoàn kết vì sự vận động của người dân Asian (SAPA). Sau đó SAPA đã đưa 3 bản đề trình đến nhóm EPG, mỗi bản đề trình cho một trụ cột của ASEAN (an ninh, kinh tế và văn hóa-xã hội). Tháng 12 năm 2006, AFA cùng với AsiaDHRRA đồng tổ chức một phiên họp về "Hội nhập khu vực ASEAN trong Nông nghiệp: Hội nhập này là gì và nên như thế nào". Phiên họp được tiến hành trong thời gian Hội nghị xã hội dân sự ASEAN (ACSC2) ở thành phố Cebu, Philippines.

Năm 2007, AFA tăng cường sự tham gia của mình trong ASEAN bằng việc tiến hành 2 cuộc tham vấn và tham gia vào tất cả 3 hội nghị xã hội dân sự trước hội nghị thượng đỉnh các nhà lãnh đạo ASEAN tại Singagore. Một cuộc tham vấn được tổ chức vào tháng 3 tập trung vào hiến chương dự thảo, nhiên liệu sinh học và các hiệp định thương mại tự do song phương. Kết quả tham vấn đã được trình lên Tổng thư ký ASEAN, ông Ong Keng Yong và các quan chức cấp cao ASEAN. Vào tháng 12, một cuộc tham vấn khác được tổ chức, lần này tập trung việc phân tích hiến chương ASEAN đã ký và Ý tưởng cộng đồng kinh tế ASEAN với 2 quan chức cấp cao: Tiến sĩ Somsak Pippopinyo và tiến sĩ Termsak Chalermphanupap. AFA cũng tham gia vào Phiên họp hội đồng nhân dân ASEAN do Viện nghiên cứu quốc tế Singapore tổ chức và ACSC+3 do SAPA tổ chức.

Tổng thể chúng ta có thể làm gì để cam kết với ASEAN về các vấn đề của Hiến chương ASEAN, AEC và nông nghiệp?

Đối với nông dân và các nhóm sản xuất như chúng ta trong AFA, chúng ta cần phải tự xây dựng, tăng cường và đoàn kết về cả cấp quốc tế cũng như cấp khu vực. Từ đó chúng ta mới có sức mạnh, hoạt động hiệu quả và tiếng nói có trọng lượng đối với tất cả các lực lượng chính trị cấp địa phương, quốc gia, khu vực. Chúng ta có thể không thu được tiền từ việc hợp tác kinh doanh nông sản nhưng chúng ta có thể có được một số.

Tay trong tay với những đối tác là các nhóm dân sự xã hội khác chúng ta có thể trao đổi thông tin và sự nhìn nhận và giúp đỡ khuyến khích mọi người hợp tác. Với các tổ chức chính phủ và phi chính phủ chúng ta có thể thực hiện những dự án và những chương trình về sản xuất mùa vụ bền vững, quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững và đạt hiệu quả những với sự tiếp thị và thương mại bình đẳng. Bằng cách đó chúng ta mở rộng nâng cao năng lực cho chính quyền và doanh nghiệp.

Tiếp theo là những việc cụ thể chúng ta có thể làm để tác động khối ASEAN phát triển mạng lưới mang tính khu vực như thế nào:

* Thảo luận các vấn đề của Hiến chương ASEAN, AEC và các chính sách nông nghiệp của tổ chức này đối với nhiều nông dân sản xuất nhỏ, nữ nông dân và các nhà sản xuất.

* Thể hiện điều chúng ta quan tâm bằng cách đề nghị và tham gia các cuộc họp tư vấn cấp quốc gia và khu vực về Hiến chương ASEAN và ý tưởng của AEC.

* Tham gia thảo luận về những điều chưa được Hiến chương ASEAN nêu rõ, đặc biệt là những điểm liên quan tới nhân quyền và sự xác định vai trò, chức năng của những cơ quan mới được hình thành. (Ví dụ : Ủy ban đại diện Thường trực , Hội đồng cộng đồng);

* Thúc đẩy việc làm rõ và xác định vị trí người dân tham gia trong khối ASEAN và đề xuất cơ chế phù hợp cho lĩnh vực của chúng ta.

* Thúc đẩy việc thảo luận rộng rãi các vấn đề kinh tế cộng đồng trên cơ sở của sự tự do hoá và đưa ra những khuyến nghị riêng.

* Đề xuất những chính sách và dự án đặc biệt cho những lĩnh vực chưa được xác định trong kế hoạch của AEC: bảo vệ người tiêu dùng, chính sách cạnh tranh, quyền sở hữu trí tuệ và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp.

* Tham gia vào việc xây dựng tổ chức An ninh chính trị và Văn hoá xã hội cộng đồng.

* Học tập các nhóm nông dân cùng làm việc với chính quyền khu vực của họ từ khu vực khác .

* Tiếp tục xây dựng và phát triển những mô hình điểm thông qua việc làm thí điểm các mô hình thực hành tốt và có những sự cố gắng thực hiện các ý tưởng thành công.

* Cam kết ASEAN phát triển có sự giám sát sẽ là thước đo sự thể hiện của các chính phủ trong ASEAN về thương mại nông nghiệp, tiếp cận và làm chủ nguồn tài nguyên thiên nhiên, nông nghiệp bền vững và sự tham gia của người nông dân.

Kết luận

Biểu tượng hiện nay của ASEAN là 10 nhánh lúa và trong văn bản thành lập khối nêu lên ý nghĩa đó là xây dựng và phát triển nông nghiệp trong khu vực.

Là những người nông dân ở khu vực Đông Nam Á. thách thức lớn đối với chúng ta hiện nay là làm thế nào để giải quyết được những vấn đề chúng ta đang phải đối đầu ở nhiều cấp độ : ở trang trại, trong cộng đồng, cấp quốc gia, cấp khu vực và toàn cầu. Là những người trực tiếp sản xuất, chúng ta biết tiếng nói của chúng ta ở nơi nào. Chúng ta sản xuất lương thực cho toàn xã hội và chúng ta giữ đất sản xuất. Là một lĩnh vực chúng ta luôn có những sự đe dọa bao gồm cả việc chuyển đổi đất đai và sự kiểm chế của các doanh nghiệp kinh doanh nông sản lớn. Để bảo toàn sự sống cho hệ thống nông dân sản xuất nhỏ là nhiệm vụ to

lớn ngày nay của toàn thế giới, việc lớn nhất là sự sống còn. Chúng ta bảo vệ trong khả năng chúng ta đương đầu với những thách thức ở địa phương cũng như quốc gia. Chúng ta sẽ mạnh hơn nếu chúng ta kết hợp với nông dân trong toàn khu vực và hướng tới sự tin tưởng và sinh sôi bền vững.

Chúng ta có tinh thần tiếp cận thị trường bình đẳng và cần phải thể hiện tinh thần đó; bảo vệ đất đai và môi trường cho chúng ta sự sống, đoàn kết với nông dân và các lĩnh vực khác trong xã hội, bảo vệ cuộc sống của nông dân... Tạo lập việc hội nhập giữa nông dân với nông dân thông qua việc trao đổi thông tin và các chương trình dự án chung (ví dụ ngân hàng giống cho nông dân để chống lại việc khống chế về giống của các nhà kinh doanh nông sản lớn; có khả năng hợp tác đồng sản xuất lương thực chủ chốt bao trùm từ quá trình sản xuất tới thu hoạch, chế biến và đưa ra thị trường). Những sáng kiến cụ thể sẽ cho thấy là sự hợp tác và hội nhập khu vực có thể làm nên do tất cả mọi người.